

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HOÁ
Năm báo cáo 2007

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

- + Việc thành lập: Ngày thành lập 10/4/1961, là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước với tên gọi Công ty Dược - vật tư y tế Thanh Hoá;
- + Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần: Theo Quyết định số 3664/QĐ-CT ngày 5/11/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá;
- + Niêm yết: Chưa

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất các mặt hàng thuốc Tân dược, Đông dược; Kinh doanh thuốc Tân dược, Cao đơn hoàn tán, thuốc Nam, Bắc, Hóa chất dược dụng, Hóa chất xét nghiệm và Mỹ phẩm; Kinh doanh sản xuất và sửa chữa thiết bị vật tư y tế; Kinh doanh xuất nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc và thiết bị vật tư y tế; Kinh doanh thiết bị vật tư khoa học kỹ thuật, vật tư dân dụng, văn phòng phẩm, công nghệ phẩm; Đầu tư hoạt động phòng khám đa khoa – phòng mạch; Sản xuất kinh doanh thuốc thực phẩm, sản phẩm dinh dưỡng.

3. Định hướng phát triển:

- Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thuốc kháng sinh β lactam dòng Cephalosporin
- Đầu tư nhà máy sản xuất viên nang mềm.
- Đầu tư bệnh viên Thanh Hà 500 giường

- Đầu tư khu chiết xuất Dược liệu và một số nhà máy sản xuất thuốc đông dược, thuốc ống uống, lọ uống theo định hướng phát triển sản phẩm thị trường.
- II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty
 - 1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm...): Lợi nhuận năm 2007 đạt 9,6 tỷ đồng tăng 260% so với năm 2006, tình hình tài chính của đơn vị đảm bảo các hoạt động diễn ra thông suốt.
 - 2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch):
 - 3. Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...): Đầu tư 3 xưởng sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP WHO, kho bảo quản tiêu chuẩn GSP và phòng Kiểm nghiệm GLP.
 - 4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

Mục tiêu năm 2008: Sản xuất 245 tỷ VND; tổng doanh thu 650 tỷ VND

Mục tiêu năm 2012: Sản xuất 450 tỷ VND; tổng doanh thu 950 tỷ VND

III. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính:

<i>STT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Kỳ trước</i>	<i>Kỳ này</i>
1	<i>Cơ cấu tài sản</i>	<i>%</i>		
	- TS dài hạn/Tổng TS		8,59	10,54
	- TS ngắn hạn/Tổng TS		91,41	89,46
2	<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>	<i>%</i>		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		88,93	75,36
	- Nguồn vốn chủ SH/T. nguồn vốn		11,07	24,64
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán nhanh		0,67	0,8
	Khả năng thanh toán hiện hành		1,16	1,31
4	Tỷ suất sinh lợi	%		
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		1,71	2,42

- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,64	1,19
-Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		15,44	13,97

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: Tổng tài sản của đơn vị 286 tỷ đồng

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...): Tổng số cổ phần phổ thông tại ngày 31/12/07 là 3.918.800 cổ phần;

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 3.914.852 cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại : 3.948 cổ phần

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn năm 2007: 5.485.698.290đ

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây.

Tình hình sản xuất kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2007	So sánh cùng kỳ (%)	So sánh kế hoạch (%)
1. Tổng Tài sản	Tỷ đồng	286,6	153%	
2.Nguồn vốn CSH	Tỷ đồng	70,6	341%	
3. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	582 tỷ	116,4%	106%

4.Lợi nhuận	Tỷ đồng	9,6	258%	235%
5.Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	12,5	128,8%	100%
6.Cổ tức	%	18%/năm	120%	109%
7. Thu nhập b.quân	Tr.đ/ng,th	2,86	136%	123,6%

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

- Quản lý 3 nhà máy sản xuất theo tiêu chuẩn GMP – WHO; GLP; GSP
- Kiểm soát giá cả qua đấu thầu chào hàng cạnh tranh
- Kiểm soát các khâu qua thanh tra đột xuất, định kỳ.
- Mở thêm các nhà máy sản xuất, các kênh phân phối để năm 2012 sản xuất đạt 450 tỷ VND trở lên và tổng doanh thu đạt xấp xỉ 1000 tỷ VND.
- Đầu tư các nhà máy GMP WHO
- Đầu tư các chi nhánh kinh doanh rộng khắp toàn Quốc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

IV. Báo cáo tài chính

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA)

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2007, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong

năm tài chính 2007, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý)

2. Kiểm toán nội bộ: Công ty chưa áp dụng

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn CP/vốn góp của tổ chức, công ty: Không
- Công ty có trên 50% vốn CP/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Không
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: Đầu tư cổ phần vào công ty cổ phần Thiết bị y tế Thanh Hóa số tiền : 410 triệu đồng
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan.

VII. Tổ chức và nhân sự

**) Cơ cấu tổ chức của công ty:*

- Hội đồng quản trị : Chủ tịch; Phó Chủ tịch và 2 ủy viên
- Ban tổng giám đốc : Tổng giám đốc và 3 Phó Tổng giám đốc
- Ban Kiểm soát : Trưởng ban và 2 ủy viên
- 10 phòng ban, 03 xưởng sản xuất và 36 chi nhánh trực thuộc

**) Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành.*

- Ông Lương Văn Sơn: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty- Sinh năm 1948
- Ông Lê Minh Bản : Phó chủ tịch HĐQT- Sinh năm 1948
- Bà Phạm Thị Hồng: Thành viên HĐQT- Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng công ty – Sinh năm 1958
- Ông: Đoàn Công Cường: Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc công ty – Sinh năm 1948.
- Ông Khương Văn Nghi: Phó Tổng giám đốc công ty – Sinh năm 1952

* Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm: Không

* Quyền lợi của Ban tổng Giám đốc, Tiền lương, thưởng của Ban tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc: Tiền lương được hưởng theo quyết định của Tổng giám đốc tại các thời điểm, tiền thưởng theo năng suất hàng quý căn cứ hiệu quả sản xuất của toàn công ty. Các quyền lợi khác thực hiện theo qui định của Nhà nước và theo điều lệ của công ty.

* Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lao động cuối năm (31/12/2007): 905 lao động
- Lao động bình quân trong năm : 885 lao động

Chính sách đối với người lao động thực hiện theo qui định của Nhà nước, theo điều lệ hoạt động của công ty và thỏa ước lao động giữa Tổng giám đốc công ty và Chủ tịch công đoàn công ty

* Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng: Trong năm không có sự thay đổi nào

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty:

+ Hội đồng quản trị có 04 người trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 02 thành viên. Số thành viên độc lập không điều hành : Không có. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc công ty.

+ Ban kiểm soát : Có 03 người trong đó có 01 người có nghiệp vụ Tài chính kế toán.

- Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên : Theo điều lệ hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị là cơ quan cao nhất của Công ty giữa hai kỳ đại hội

đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty cổ phần Dược Vật tư y tế Thanh hóa để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên): Theo sự điều hành của Hội đồng quản trị trong phạm vi hoạt động của từng tiểu ban.

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: Hoạt động theo điều lệ của công ty, Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cho cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của Công ty, Ban kiểm soát có một trưởng ban và 02 thành viên.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: Tổng mức thù lao chi cả năm 2007 cho HĐQT và BKS: 176,6 triệu đồng.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên: Đầu năm tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT/tổng vốn điều lệ là 0,5%, trong năm do có đợt phát hành cổ phiếu (tháng 5/2007) nên tỷ lệ này đã thay đổi chiếm 0,38%.

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Trong năm không có sự giao dịch cổ phiếu nào của các đối tượng nói trên ngoại trừ đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu tất cả cổ đông sở hữu cổ phần trong công ty được mua với tỷ lệ 1:1 ngoài ra được thưởng 10%/CP hiện hữu.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước: Cổ phần vốn Nhà nước là 8.982 triệu đồng chiếm 23% tổng số vốn điều lệ; Cổ phần của cổ đông là công nhân viên chức lao động trong công ty là 21.342 triệu đồng chiếm 54,4% tổng số vốn điều lệ; Cổ phần của cổ đông ngoài công ty là 8.864 triệu đồng chiếm 22,6%.

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu CP/tỷ lệ vốn góp: **Không có**.

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài : Không có

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Đã ký: Lường Văn Sơn